

Số: 43 /APP-CV

V/v: *Chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa BCTC  
kiểm toán và BCTC tự lập năm 2020*

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2021

**Kính gửi:** – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Công ty CP phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ ( mã CK : APP ) giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và báo cáo tài chính tự lập năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020 trước kiểm toán	Năm 2020 sau kiểm toán	Chênh lệch
1	DT thuần về bán hàng và C.C DV	189.549.408.168	189.549.408.168	
2	Giá vốn hàng bán	165.973.275.092	165.973.275.092	
3	LN gộp về BH và CC dịch vụ	23.576.133.076	23.576.133.076	
4	DT hoạt động tài chính	214.990.789	233.021.111	18.030.322
5	Chi phí tài chính	2.909.632.202	2.909.632.202	
6	Chi phí bán hàng	10.552.738.514	10.549.970.212	2.768.302
7	Chi phí quản lý DN	10.903.883.439	10.903.883.439	
8	Thu nhập khác	883.055.004	883.055.004	
9	Chi phí khác	60.700.926	60.700.926	
10	Lợi nhuận khác	822.354.078	822.354.078	
11	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	247.223.788	268.022.412	20.798.624
12	Chi phí thuế hiện hành	34.611.330	252.441.737	217.830.407
13	LN sau thuế TNDN	212.612.458	15.580.675	-197.031.783

**Giải trình :**

1. Doanh thu hoạt động tài chính thay đổi là do: Thu cổ tức của năm 2019 và 2020 từ Công ty CP APP 1 Thanh Hóa.
2. Chi phí QL thay đổi do các bút toán điều chỉnh của kiểm toán.
3. Lợi nhuận trước thuế thay đổi là do: Thu cổ tức của năm 2019 và 2020 từ Công ty CP APP 1 Thanh Hóa.
4. Chi phí thuế TNDN thay đổi là do: Sau khi quyết toán thuế TNDN Công ty có loại trừ 1 số chi phí dẫn đến số thuế phải nộp tăng.
5. Lợi nhuận sau thuế thay đổi là do: Loại trừ 1 số chi phí dẫn đến lợi nhuận sau thuế bị giảm  
Từ các lý do nêu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi trên BCTC trước kiểm toán so với báo cáo sau kiểm toán.

Nơi nhận:

- UBCN Nhà nước
- Sở GDCK Hà Nội
- Lưu VT, TCKT



*Hoàng Trung Dũng*